TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày: 13-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Tấn Chương

Ông Phạm Văn Cư

Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Quang Đẩu- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng Hùng P, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1991 tại: Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: A, ấp A, tổ E, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hoàng H; Con bà: Nguyễn Thị Kiều T; Có vợ tên Lý Thị L; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/8/2009 bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 19/6/2010 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/11/2023 (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Hoàng Hùng P1, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1990 tại: Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: A, ấp A, tổ E, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hoàng H; Con bà: Nguyễn Thị Kiều T; Có vợ tên Ngô Thị Thanh T1 (chưa đăng ký kết hôn); Có

03 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/12/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản", đến ngày 26/11/2019 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/2/2024 (có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Hoàng Hùng P2, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1997 tại: Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 5 T, tổ A, khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: A P, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hoàng H; Con bà: Nguyễn Thị Kiều T; Có vợ tên Nguyễn Ngọc L1; Chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Hoàng Anh T2, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1997 tại: Đồng Tháp; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 5 T, tổ A, khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: A P, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hoàng H; Con bà: Nguyễn Thị Kiều T; Chưa có chồng; Có 01 người con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

5. Lý Thị L, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2002 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: NNơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: 447/38/3/47/23 Q, tổ E, ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thanh V; con bà: Lý Hoàng O; Có chồng tên Nguyễn Hoàng Hùng P; có 01 người con, sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P, Nguyễn Hoàng Hùng P1, Nguyễn Hoàng Hùng P2, Nguyễn Hoàng Anh T2 và Lý Thị L: Bà Trần Thị Ngọc D, Luật sư Công ty L2 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; địa chỉ: A Đường số A, Khu phố D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Ngọc L1, sinh năm 1995; Nơi cư trú: A P, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Ông Đỗ Huỳnh Trung Q, sinh năm 1988; địa chỉ: 7 V, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/8/2023, Tổ công tác 363 Công an Q1 thực hiện tuần tra theo Kế hoạch bố trí lực lượng số 29/KH-CAQ-TH (ngày 09/01/2023) của Công an Q1 về việc kiểm soát đảm bảo an ninh, trật tự thuộc Q1; Quyết định số 77/QĐ-CAQ-TH ngày 16/01/2023 của Công an Q1 và Lịch tuần tra, kiểm soát của Tổ công tác 363. Tổ công tác gồm các đồng chí Lê Tuấn A (thuộc Đ-Tổ trưởng), Đỗ Huỳnh Trung Q (thuộc Đ1-Tổ phó), Trần Lê S (thuộc Đội Phòng cháy chữa cháy-Thành viên), Phan Hữu P3 (thuộc Đ1) thực hiện nhiệm vụ tuần tra thời gian từ 23 giờ ngày 15/8/2023 đến 02 giờ ngày 16/8/2023 trên các tuyến đường N, H, Lê Hồng P4, Nguyễn T3…

Khoảng 21 giờ 00 ngày 15/8/2023, Nguyễn Hoàng Hùng P2 cùng anh, chị, em trong gia đình gồm: Nguyễn Hoàng Hùng P1, Nguyễn Hoàng Hùng P (anh ruột P2), Nguyễn Hoàng Anh T2 (em ruột P2) và Lý Thị L (vợ của P) đến ăn và uống bia tại quán dưới chân cầu C, Phường A, Quận E. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, cả nhóm thanh toán tiền ra về, P2 điều khiển xe mô tô biển số 59M1 – 645.76 chạy ngược chiều lên cầu C hướng về Quận H thì bị Tổ Công tác đang trên đường tuần tra phát hiện lỗi vi phạm trên nên đồng chí Lê Tuấn A yêu cầu P2 dừng xe kiểm tra hành chính tại chân cầu trước nhà số E V, Phường A, Quận E. Thời điểm kiểm tra, P2 không xuất trình được giấy tờ (Giấy phép lái xe và Giấy đăng ký xe) theo yêu cầu của Tổ Công tác nên P2 đề nghị Tổ Công tác bỏ qua lỗi vi phạm nhưng không được đồng ý. Thấy vậy, P chạy đến đề nghị Tổ Công tác bỏ qua lỗi vì phạm cho P2 nhưng cũng không được, sau đó P lớn tiếng cự cãi, xô đẩy với Cảnh sát giao thông và Cảnh sát trật tự nhằm không cho Tổ Công tác tiến hành xử lý P2. Lúc này, T2, P1 và L cũng chạy đến lớn tiếng cự cãi với Tổ Công tác. Trong lúc cự cãi, P đẩy xe mô tô biển số 59M1 – 645.76 của P2 (xe vi phạm) rời đi thì Tổ Công tác không đồng ý và giữ lại, lúc này L tiếp cận đồng chí Phan Hữu P3 rồi dùng tay lấy chìa khóa xe mô tô biển số 59M1 – 645.76 mà đồng chí P3 đang cầm trên tay, P dựng xe mô tô lại rồi dùng tay giằng co, xô đẩy không cho đồng chí Hữu P3 giữ lại xe mô tô và nhằm để cho L ngồi lên xe mô tô biển số 59M1 – 645.76 nổ máy chạy đi. Cùng lúc, P3 chạy đến dùng tay giằng co, xô đẩy với đồng chí Đỗ Huỳnh Trung Q đang đứng trước xe mô tô biển số 59M1 - 645.76 để cho L có thể điều khiển xe chạy lên cầu. Thấy P3 giằng co với đồng chí Q thì đồng chí Hữu P3 đến khống chế P3 giữ lại, lúc này T2 đến dùng tay giằng co không cho đồng chí Hữu P3 khống chế P3. Khi L nổ máy xe mô tô, P chạy đến dùng tay giằng co, xô đẩy đồng chí Quân (đang đứng trước đầu xe mô tô giữ lại) làm đứt dây đeo chéo trên quân phục Cảnh sát của đồng chí Q nhằm để cho L điều khiển xe chạy đi. Trong suốt quá trình P, P3 và T2 giằng co với Tổ công tác để cho L lấy xe mô tô biển số 59M1 – 645.76 chạy đi thì P1 liên tục lớn tiếng chửi bới, đe dọa, gây áp lực, P1 dùng điện thoại quay ghi hình Tổ Công tác nhằm hỗ trợ cho P, P3, T2 cản trở Tổ Công tác và để cho L lấy xe mô tô của P3 chạy đi. Khi L chạy xe đi khỏi thì P1, P, P3 tiếp tục đứng cự cãi với Tổ Công tác,

khoảng 10 phút sau Tổ Công tác mời P3, P, P1 và T2 về trụ sở Công an P5, Quận E lập hồ sơ làm rõ. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng Hùng P, Nguyễn Hoàng Hùng P1, Nguyễn Hoàng Hùng P2, Nguyễn Hoàng Anh T2 và Lý Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô, biển số 59M1-645.76, số khung: 609DY369626, số máy: F46E4281864 (xe đã qua sử dụng); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, biển số 59M1-645.76, mang tên Nguyễn Ngọc L1; 01 (một) dây đeo Công an nhân dân, bị đứt một đầu (đã được niêm phong); 01 (một) áo nam màu đen và 01 (một) quần màu đen đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) áo sơ mi sọc xanh và 01 (một) quần Jean màu xanh đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) áo nữ màu đen và 01 (một) quần dài nữ màu đen đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) áo sơ mi trắng sọc đen và 01 (một) quần tây màu đen đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) USB màu xanh ghi nhận vụ việc.

Vế trách nhiệm dân sự: Các thành viên trong Tổ công tác gồm cá ông Lê Tuấn A, Đỗ Huỳnh Trung Q, Trần Lê S, Phan Hữu P3 và Công an Q1 không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSQ5 ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P, Nguyễn Hoàng Hùng P1, Nguyễn Hoàng Hùng P2, Nguyễn Hoàng Anh T2 và Lý Thị L về tội: "Chống người thi hành công vụ" theo Khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P, Nguyễn Hoàng Hùng P1, Nguyễn Hoàng Hùng P2, Nguyễn Hoàng Anh T2 và Lý Thị L về tội "Chống người thi hành công vụ".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 330; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P và Nguyễn Hoàng Hùng P1 với mức án từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 330; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P2, Nguyễn Hoàng Anh T2 và Lý Thị L với mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật; về trách nhiệm dân sự, không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 đã truy tố, đúng người, đúng tội và các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng cho các bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư bào chữa nêu thêm hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn, có trình độ học vấn thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo với mức thấp nhất để các bị cáo có điều kiện cải tạo và đoàn tụ gia đình để làm ăn sinh sống, lo cho gia đình, chồng, vợ và con.

Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiên bổ sung tranh luận gì thêm và giữ nguyên đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Các bị cáo không có ý kiến bổ sung bào chữa, không tranh luận và đều nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ngoài ra không còn ý kiến tranh luận nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo là phù hợp với với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, khoảng 23 giờ 00 ngày 15/8/2023, tại số E V, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ công tác 363 đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra theo kế hoạch phát hiện Nguyễn Hoàng Hùng P2 vi phạm khi tham gia giao thông nên yêu cầu xuất trình giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe. Tuy nhiên, bị cáo P2 không xuất trình được các giấy tờ nêu trên mà xin Tổ công tác bỏ qua lỗi vi phạm nhưng không được chấp nhận. Sau đó, các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P, Nguyễn Hoàng Hùng P1, Nguyễn Hoàng Hùng P2, Nguyễn Hoàng Anh T2 và Lý Thị L đã có hành vi lớn tiếng cự cãi, chửi bới, gằng co, xô đẩy, đe dọa và gây áp lực với các thành viên trong tổ công tác nhằm cản trở Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ để không xử lý lỗi vi phạm của bị cáo P2.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P, Nguyễn Hoàng Hùng P1, Nguyễn Hoàng Hùng P2, Nguyễn Hoàng Anh T2 và Lý Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét các bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi cản trở người thi hành công vụ đang thực hiện nhiệm vụ là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Xét đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong vụ án này các bị cáo đều là anh, em và vợ, chồng trong một gia đình vì bênh vực người thân, thiếu suy nghĩ nhất thời mà các bị cáo đã cố ý cùng thực hiện hành vi cản trở lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ; mặc dù xuất phát từ lỗi vi phạm hành chính của bị cáo P2 khi tham gia giao thông đường bộ, nhưng sau đó bị cáo P đã khởi xướng việc cự cãi, chửi bới và xô đẩy với lực lượng chức năng dẫn đến các bị cáo P1, P2, T2 và L cùng tham gia tích cực trong việc cản trở chống lại lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ, bị cáo P còn làm đứt dây đeo chéo trên quân phục Cảnh sát của ông Đỗ Huỳnh Trung Q; bị cáo P1 liên tục lớn tiếng, chửi bới, đe dọa, gây áp lực và dùng điện thoại quay ghi hình Tổ công tác.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực quản lý hành chính giữ gìn trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, nhằm mục đích giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Riêng các bị cáo P2, T2 và L là mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; ngoài ra bị cáo P2 còn có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là được Trung tâm T4 tặng Giấy khen vì có thành tích trong thi đấu thể thao là đạt Huy chương bạc giải Kickboxing Thành phố H năm 2016; bị cáo L có xác nhận của địa phương là có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, cần xem xét cho các bị cáo P và P1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); các bị cáo P2, T2 và L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc các bị cáo P, P1 chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để các bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội. Riêng các bị cáo P2, T2 và L phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ và phạt tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mới phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và nhất thời

phạm tội nên không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về Luật sư bào chữa cho các bị cáo nêu hoàn cảnh phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

Xét 01 (một) xe mô tô, biển số 59M1-645.76, số khung: 609DY369626, số máy: F46E4281864 (xe đã qua sử dụng); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, biển số 59M1-645.76, mang tên Nguyễn Ngọc L1 là tài sản của bà Nguyễn Ngọc L1, không liên quan đến việc phạm tội nên xem xét trả lại cho bà L1.

Xét 01 (một) dây đeo Công an nhân dân, bị đứt một đầu (đã được niêm phong) là quân phục của ông Đỗ Huỳnh Trung Q, tuy nhiên ông Q không có yêu cầu nhận lại vì không còn giá trị sử dụng nữa nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) áo nam màu đen và 01 (một) quần màu đen đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) áo sơ mi sọc xanh và 01 (một) quần Jean màu xanh đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) áo nữ màu đen và 01 (một) quần dài nữ màu đen đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) áo sơ mi trắng sọc đen và 01 (một) quần tây màu đen đã qua sử dụng (đã được niêm phong) là trang phục của các bị cáo và tại phiên tòa các bị cáo không có yêu cầu nhận lại số trang phục nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị sử dụng nữa nên tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) USB màu xanh ghi nhận vụ việc chống người thi hành công vụ là tài liệu, chứng cứ đang lưu theo hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 330; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P 01 (một) năm tù về tội: "Chống người thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 11 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P1 01 (một) năm tù về tội: "Chống người thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 02 năm 2024.

Căn cứ Khoản 1 Điều 330; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Khoản 1, Khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P2 09 (chín) tháng tù về tội: "Chống người thi hành công vụ" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng P2 cho Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 10/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi bị cáo P2 chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T2 09 (chín) tháng tù về tội: "Chống người thi hành công vụ" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T2 cho Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 11/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi bị cáo T2 chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lý Thị L 09 (chín) tháng tù về tội: "Chống người thi hành công vụ" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lý Thị L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 12/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi bị cáo L chấp hành án.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo vi phạm phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

Căn cứ Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc L1: 01 (một) xe mô tô, biển số 59M1-645.76, số khung: 609DY369626, số máy: F46E4281864 (xe đã qua sử dụng); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, biển số 59M1-645.76, mang tên Nguyễn Ngọc L1.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dây đeo Công an nhân dân, bị đứt một đầu (đã được niêm phong); 01 (một) áo nam màu đen và 01 (một) quần màu đen đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) áo sơ mi sọc xanh và 01 (một) quần Jean màu xanh đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) áo nữ màu đen và 01 (một) quần dài nữ màu đen đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) áo sơ mi trắng sọc đen và 01 (một) quần tây màu đen đã qua sử dụng (đã được niêm phong).

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB màu xanh ghi nhận vụ việc (hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho các bị cáo).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THAHS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thanh Tiền